

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2021/DS-ST

Ngày: 27/4/2021

“V/v tranh chấp về họ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Ven.

2. Ông Bùi Đức Thuận

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp về họ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ N, Khối B, thị trấn P, huyện T, Bình Định.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1965 (vắng mặt lần 02).

Địa chỉ: Tổ M, Khối B, thị trấn P, huyện T, Tây Sơn, Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Văn A, sinh năm 1964 (vắng mặt lần 02).

Địa chỉ: Tổ M, Khối B, thị trấn P, huyện T, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Bà với bà Huỳnh Thị L không phải là bà con thân thích, chỉ là hàng xóm nhưng quen biết tin tưởng nhau nên chơi huê hội chung với nhau. Khoảng năm 2018 - 2019 bà tham gia chơi nhiều khâu hội do bà L làm cái. Bà chơi 03 chân hội và trúng hội với tổng số tiền là 85.000.000đ nhưng bà Lạc không trả tiền trúng hội cho bà mà hẹn lần. Đến ngày 04/12/2019 bà L ghi giấy

xác nhận nợ cho bà với số tiền 85.000.000đ đồng (*Tám mươi lăm triệu đồng*). Sau đó bà L đã trả được cho bà 2.500.000đ còn nợ lại số tiền 82.500.000đ (*Tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Bà đã đòi tiền nhưng bà L không trả. Nay bà yêu cầu Tòa án buộc bà L phải trả cho bà dứt điểm một lần số tiền 82.500.000đ đồng (*Tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Về tiền lãi: bà không yêu cầu.

Tại biên bản lấy lời khai (ngày 14/01/2021 và 21/01/2021) và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Huỳnh Thị L trình bày: Bà thống nhất như lời trình bày và yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thanh H. Bà H có chơi 03 khâu hội do bà cầm cái, đến lượt bà H trúng hội với số tiền 85.000.000đ đồng (*Tám mươi lăm triệu đồng*) nhưng do các con hội trúng hội lấy tiền bỏ trốn không đóng tiền hội cho bà nên bà không có tiền trả cho bà H. Sau đó vào ngày 04/12/2019 bà với bà H chốt nợ, bà ghi giấy xác nhận nợ với số tiền 85.000.000đ (*Tám mươi lăm triệu đồng*). Sau đó bà đã trả được 2.500.000đ còn nợ lại số tiền 82.500.000đ. Nay bà H yêu cầu bà trả số tiền 82.500.000đ đồng (*Tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*) thì bà đồng ý trả nhưng khi nào bà đòi được tiền từ các con hội đã lấy tiền bỏ đi thì bà mới trả hết nợ cho bà H.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/01/2021 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Văn A trình bày:

Ông là chồng bà Huỳnh Thị L, bà L có nghề nghiệp chính là làm nông bên cạnh đó bà có cầm cái các chân hội. Ông có phụ giúp vợ đi thu tiền hội vài lần khi vợ ông không có thời gian. Vợ ông làm chủ hội nhằm mục đích tạo ra thu nhập để trang trải cuộc sống gia đình. Tuy nhiên việc vợ ông chơi hội với bao nhiêu người, nợ tiền hội bao nhiêu thì ông không biết. Nay bà H yêu cầu vợ ông thanh toán số tiền hội còn nợ là 82.500.000đ, vì ông không rõ nên ông không có trách nhiệm gì trong việc trả nợ cho bà H.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến:

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự (tuy nhiên có vi phạm về thời hạn xử lý đơn); nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định; bị đơn bà Huỳnh Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn A đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ các quy định tại Điều 227, 228 BLTTDS 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ Điều 147, Điều 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; áp dụng các Điều 463 và 471 của Bộ luật Dân sự để: Chấp nhận yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh H, buộc bà Huỳnh Thị L thanh toán dứt điểm số tiền còn nợ là 82.500.000đ (*Tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*), về tiền lãi: bà H không yêu cầu nên miễn xét; bác yêu cầu của bà Huỳnh Thị L về việc bà thống nhất trả nợ cho bà H

nhưng khi nào bà đòi được tiền thì bà trả cho bà H vì không phù hợp với quy định của pháp luật và bà H không đồng ý. Về án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* **Về tố tụng:** Bị đơn bà Huỳnh Thị L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Văn A vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:**

[1] Bà Nguyễn Thị Thanh H và bà Huỳnh Thị L đều thống nhất: Khoảng năm 2019 bà H tham gia chơi nhiều khâu hội do bà L cầm cái. Trong quá trình tham gia chơi hội, bà H đóng tiền hội đầy đủ cho bà L theo thỏa thuận và đã trúng hội với tổng số tiền là 85.000.000đ. Nhưng bà L không giao tiền trúng hội cho bà H, mặc dù bà H đã đòi nhiều lần. Vào ngày 04/12/2019 bà H và bà L đã chốt nợ, bà L viết giấy xác nhận còn nợ bà H 85.000.000đ; sau đó bà L trả được 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*); hiện bà L vẫn còn nợ bà H 82.500.000đ (*Tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Đây là tình tiết mà cả nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận, không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử công nhận.

[2] Việc bà L nợ tiền hội bà H, bà H đã nhiều lần đòi nợ nhưng bà L vẫn không trả nợ, nại rằng do các con hội khác trúng hội cầm tiền bỏ trốn không tiếp tục đóng tiền hội, chờ bà thu được tiền từ các con hội này mới trả cho bà H - là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay bà H yêu cầu Tòa án buộc bà L phải trả khoản nợ hội 82.500.000đ (*Tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*) là phù hợp với quy định tại các Điều 280 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên HĐXX chấp nhận.

Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự: Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thanh H có yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bà Huỳnh Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về tiền lãi: Bà H không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Việc bà L thống nhất số nợ nhưng không đồng ý trả dứt điểm một lần cho bà H mà yêu cầu chờ bà thu được tiền nợ từ các con hội khác mới trả cho bà

H nhưng bà H không đồng ý và không phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Ông Bùi Văn A là chồng bà Huỳnh Thị L, các bên đều thừa nhận ông A không trực tiếp tham gia giao dịch chơi hụi và cũng không xác nhận nợ. Bà Nguyễn Thị Thanh H chỉ yêu cầu bà Huỳnh Thị L phải trả nợ và bà L cũng đồng ý, nên ông A không phải trả khoản nợ này.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bà Nguyễn Thị Thanh H không phải chịu án phí và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.125.000đ (*Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004396 ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn.

Bà Huỳnh Thị L phải chịu án phí sơ thẩm với số tiền là 82.500.000đ x 5% = 4.125.000đ (*Bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 280, 357, 466, 468 và 471 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh H, tuyên xử:

Buộc bà Huỳnh Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 82.500.000đ đồng (*Tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*) về khoản nợ tiền hụi năm 2019 chưa thanh toán.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thanh H có yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bà Huỳnh Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bác yêu cầu của bà Huỳnh Thị L chấp nhận trả nợ nhưng hẹn khi nào đòi nợ được từ các con hụi mới trả tiền cho bà H vì bà H không đồng ý và không phù hợp với quy định của pháp luật.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thanh H không phải chịu án phí sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà H số tiền 2.125.000đ (*Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) - tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai số 0004396 ngày 07/01/2021 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu.

Bà Huỳnh Thị L phải chịu án phí sơ thẩm với số tiền là 4.125.000đ (*Bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

3/ Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;

TÒA

- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

(đã ký)

Nguyễn Thị Giang Nam

